TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÙNGKHÁNH** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 43/2024/HS-ST
Ngày 24 - 5 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÙNG KHÁNH, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Bế Thị Thùy Linh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Xuân và ông Hoàng Văn Học.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hương Ly - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh tham gia phiên tòa: Bà Lục Thị Liễu - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng, xét xử sơ thẩm công khai đối với vụ án Hình sự thụ lý số 36/2024/TLST-HS ngày 03/5/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2024/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Mạ Văn V, tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 28 tháng 12 năm 1985 tại M, H, Cao Bằng.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: xóm R, xã M, huyện H, tỉnh Cao Bằng; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 0/12; Dân tộc: HMông; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Mạ Văn M (sinh năm 1952) và bà Đào Thị M1 (sinh năm 1952); Vợ: Trương Thị S (sinh năm 1982) và 02 con, con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2006; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 05/02/2024 đến nay tại xã M, huyện H, tỉnh Cao Bằng. (Có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo*: Bà Nông Thị Thu T - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh C. (Có mặt).

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Trương Thị S, sinh năm 1982; trú tại: xóm R, xã M, huyện H, tỉnh Cao Bằng (Vắng mặt có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ ngày 26/01/2024, tổ công tác Công an xã Đ chủ trì phối hợp với Hạt Kiểm lâm huyện T làm nhiệm vụ tại khu vực xóm V, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao

Bằng phát hiện Mạ Văn V, sinh năm 1985, trú tại: xóm R, xã M, huyện H, tỉnh Cao Bằng đang điều khiển xe mô tô di chuyển theo hướng xóm V đến xóm P, xã Đ, huyện T, trên khung xe phía trước chở theo 01 bao tải dứa màu vàng có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác ra tín hiệu dừng xe kiểm tra. Kết quả kiểm tra, phát hiện bên trong bao tải dứa có 01 cá thể động vật rừng đã chết, có bộ lông dày thô cứng, mõm tròn, đầu dài, không có sừng, tai to, đuôi ngắn, có hai răng cửa dài (nghi là hươu xạ). Tổ công tác tiến hành lập biên bản làm việc và tạm giữ cá thể động vật trên theo đúng quy định. Ngoài ra, còn tạm giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave Alpha màu xanh ngọc – đen, không gắn biển kiểm soát, đã qua sử dụng; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 004315 mang tên Mạ Văn V, biển số đăng ký 11S1 – 027.43; 02 chiếc bẫy bằng kim loại, đã hoen gỉ, có đầu mối bằng xích, đã qua sử dụng; 01 bao tải dứa màu vàng, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu OPPO màu xanh, đã qua sử dụng, số IMEI1: 866155064168839; số IMEI2: 866155064064168821.

Tại kết luận giám định số 214/STTNSV ngày 30/01/2024 của V1 kết luận: Mẫu vật gửi giám định là loài Hươu xạ (Moschus berezovskii) có tên trong Phụ lục I, của Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ, ban hành theo Nghị định 64/2019/NĐ-CP ngày 16/7/2019 của Chính phủ, có tên trong nhóm IB Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm ban hành theo Nghị định 84/2021/NĐ-CP ngày 22/9/2021 của Chính phủ.

Tại Cơ quan điều tra, Mạ Văn V khai nhận: Do biết ở khu vực xã Đ, huyện T, Cao Bằng có loài Hươu xạ nên khoảng 02 đến 03 ngày trước khi bị bắt, Mạ Văn V đi lên rừng để đặt 02 bẫy sắt để săn bắt. Ngày 26/01/2024, V quay lại khu vực đặt bẫy để kiểm tra và phát hiện có 01 con Hươu xạ mắc vào bẫy đã chết. Vàng tháo con Hươu xạ ra rồi cho vào bao tải dứa và thu bẫy lại mang về. Khi đang trên đường về đến địa phận xóm V, xã Đ thì bị lực lượng chức năng kiểm tra, phát hiện. Mục đích săn bắt Hươu xạ là để làm thuốc chữa bệnh.

Lời khai của Mạ Văn V phù hợp với tài liệu, chứng cứ đã thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng vụ án gồm: 01 cá thể Hươu xạ đã được bàn giao lại cho B theo Quyết định xử lý vật chứng số 147/QĐ-HTTH ngày 06/2/2024 để chế tác, lưu trữ, bảo quản và quản lý theo quy định của Nhà nước đối với mẫu vật, tài sản quý hiếm; 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 11S1- 027.43; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 004315 mang tên Mạ Văn V và 01 điện thoại di động, 01 bao tải dứa, 02 bẫy sắt có buộc dây xích sắt thu giữ của Mạ Văn V. Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh đã ban hành Quyết định chuyển vật chứng chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trùng Khánh để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản Cáo trạng số: 37/CT-VKSTK ngày 02/5/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Mạ Văn V ra trước Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng để xét xử về *"Tội vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm*" theo điểm a khoản 1 Điều 244 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Mạ Văn V thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh đã phản ánh đúng hành vi phạm tội của bị cáo. Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Wave Alpha màu xanh ngọc - đen, không gắn biển kiểm soát, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 004315 mang tên Mạ Văn V và 01 bao tải dứa, 02 bẫy sắt có buộc dây xích sắt bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo yêu cầu được trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave Alpha màu xanh ngọc - đen, không gắn biển kiểm soát cho gia đình bị cáo và 01 điện thoại di động. Ngoài ra, không có ý kiến gì thêm.

Tại cơ quan điều tra người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trình bày: bà là vợ của bị cáo Mạ Văn V, chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave Alpha màu xanh ngọc - đen, không gắn biển kiểm soát là xe của vợ chồng bà góp tiền mua, xe đứng tên chủ sở hữu là tên Mạ Văn V. Khi bị cáo V sử dụng xe mô tô để thực hiện hành vi phạm tội bà không biết. Nay bà yêu cầu được trả lại xe cho gia đình vì đó là phương tiện di chuyển chung của cả gia đình.

Kết thúc phần xét hỏi tại phiên tòa, Kiểm sát viên nhận định bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là trái pháp luật, căn cứ vào tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh vẫn giữ nguyên quan điểm như bản Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Mạ Văn V phạm *"Tội vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm*" theo điểm a khoản 1 Điều 244 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 244, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo. Xử phạt bị cáo Mạ Văn V từ 15 tháng tù đến 21 tháng tù; nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 tháng đến 42 tháng.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, đề nghị:

- Tịch thu tiêu hủy: 02 chiếc bẫy sắt bằng kim loại, đã hoen gỉ, có đầu nối bằng xích, đã qua sử dụng; 01 bao tải dứa màu vàng, đã qua sử dụng.

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước: ½ giá trị chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave Alpha màu xanh ngọc - đen; không gắn biển kiểm soát, đã qua sử dụng, số khung 194984, số máy 5195174 (có giấy tờ đăng ký xe kèm theo) bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội;

- Trả lại cho bị cáo V 01 (một) phong bì nguyên niêm phong, mặt trước phong bì nguyên niêm phong, mặt trước phong bì ghi: "Điện thoại di động tạm giữ của Mạ Văn V, nhãn hiệu OPPO, màu xanh, số IMEI1: 866155064168839, số IMEI2: 866155064168821".

- Trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: ½ giá trị chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave Alpha màu xanh ngọc - đen; không gắn biển kiểm soát, đã qua sử dụng, số khung 194984, số máy 5195174.

Về án phí: Bị cáo Mạ Văn V được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo trình bày quan điểm bào chữa: Nhất trí với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát về tội danh và điều luật áp dụng. Tuy nhiên, qua xem xét bị cáo trước khi phạm tội có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội do trình độ văn hóa thấp nên thiếu hiểu biết về pháp luật, không lường trước được hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, khi được giải thích về hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật bị cáo mới biết và cảm thấy ăn năn hối cải về hành vi của mình. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức án khởi điểm 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng để bị cáo có cơ hội sửa sai, rút kinh nghiệm cho bản thân; đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave Alpha màu xanh ngọc - đen; không gắn biển kiểm soát, đã qua sử dụng, số khung 194984, số máy 5195174 là phương tiện duy nhất của gia đình bị cáo, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo nên yêu cầu được trả lại chiếc xe mô tô. Ngoài ra, đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo do gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo, là dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Ý kiến đối đáp tranh luận lại của đại diện Viện kiểm sát: Đối với ý kiến đề nghị của người bào chữa cho bị cáo đề nghị mức hình phạt khởi điểm 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng. Xét thấy bị cáo có hành vi săn bắt, làm chết một động vật nguy cấp quý hiếm, mất đi một cá thể, ảnh hưởng đến môi trường sinh thái, đại diện Viện kiểm sát cũng đã căn cứ vào nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và cân nhắc mức hình phạt đã đề nghị là phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo; còn đối với chiếc xe mô tô thu giữ của bị cáo, theo quy định của pháp luật chiếc xe là tài sản chung của vợ chồng, bị cáo sử dụng xe để thực hiện hành vi phạm tội, vợ bị cáo không biết nên đề nghị tịch thu ½ giá trị chiếc xe mô tô và trả lại cho vợ bị cáo ½ giá trị chiếc xe mô tô là hoàn toàn phù hợp với quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo nhất trí với ý kiến bào chữa của người bào chữa cho bị cáo và không có ý kiến tranh luận thêm. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo Mạ Văn V mong Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố

tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Qua quá trình xét hỏi và tranh luận công khai tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án, đúng như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu và phù hợp với vật chứng đã thu được của bị cáo V. Cụ thể: Khoảng 11 giờ ngày 26/01/2024, tại xóm V, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng, tổ Công tác xã Đ phối hợp với Hạt Kiểm lâm huyện T phát hiện Mạ Văn V có hành vi săn bắt loài Hươu xạ, là động vật thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, xâm phạm quy định Nhà nước về bảo vệ môi trường, sự cân bằng sinh thái, đa dạng sinh học của các loài động, thực vật hoang dã, quý, hiếm trong môi trường sinh thái tự nhiên, xâm phạm đến chính sách quản lý, bảo vệ các loài động, thực vật, bò sát nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ, gây ảnh hưởng trực tiếp đến môi trường và là nguyên nhân chính gây tuyệt chủng các loại động vật nguy cấp, quý, hiếm; làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự, an ninh xã hội tại địa phương. Bị cáo mặc dù nhận thức về pháp luật còn hạn chế nhưng bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên việc truy tố và đưa ra xét xử trước pháp luật là rất cần thiết để răn đe bị cáo nói riêng và ngăn ngừa chung đối với loại tội phạm này.

Do vậy, Hội đồng xét xử có đầy đủ căn cứ để kết tội bị cáo Mạ Văn V phạm *"Tội vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm*" theo điểm a khoản 1 Điều 244 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh đã truy tố bị cáo về tội danh và Điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Mạ Văn V không có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình và tỏ ra ăn năn hối cải; gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo, bị cáo là dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Do đó, khi quyết định hình phạt cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo V; Tình tiết tăng nặng: Không có.

Bị cáo có nơi cư trú ổn định rõ ràng, chấp hành tốt chính sách pháp luật của Nhà nước, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng, có nhân thân tốt, có khả năng tự cải tạo. Căn cứ vào các quy định tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao Hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo, Hội đồng xét xử nhận định không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, mà giao cho chính quyền địa phương quản lý, giáo dục cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo đối với bị cáo, tạo điều kiện để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm thể hiện chính sách khoan hồng của Đảng và Nhà nước ta. Việc không cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian cũng không gây

nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội và cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm hiện nay.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Mạ Văn V phạm "*Tội vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm*" theo điểm a khoản 1 Điều 244 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Mạ Văn V từ 15 tháng tù đến 21 tháng tù; nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 tháng đến 42 tháng. Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc, xem xét để bị cáo được hưởng mức án khởi điểm 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng. Hội đồng xét xử xét thấy, tuy bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng, là dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, nhận thức pháp luật còn hạn chế nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, xâm phạm quy định Nhà nước về bảo vệ môi trường, làm mất sự cân bằng sinh thái, đa dạng sinh học của các loài động thực vật nguy cấp quý hiếm, hành vi của bị cáo là nguyên nhân trực tiếp gây tuyệt chủng các loài động, thực vật nguy cấp quý hiếm. Hội đồng xét xử đã căn cứ vào nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và cân nhắc mức hình phạt cho phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, xét thấy mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận; ý kiến tranh luận của người bào chữa cho bị cáo là không được chấp nhận.

[5] Các nhận định khác:

Đối với 01 cá thể Hươu xạ đã được bàn giao lại cho B theo Quyết định xử lý vật chứng số 147/QĐ-HTTH ngày 06/2/2024 để chế tác, lưu trữ, bảo quản và quản lý theo quy định của Nhà nước đối với mẫu vật, tài sản quý hiếm là đúng quy định của pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét xử lý.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 4 Điều 244 Bộ luật Hình sự, ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo, bị cáo không có nguồn thu nhập ổn định, bị cáo phạm tội không có động cơ mục đích hưởng lợi bất chính từ hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: 02 chiếc bẫy sắt bằng kim loại, đã hoen gỉ, có đầu nối bằng xích, đã qua sử dụng; 01 bao tải dứa màu vàng, đã qua sử dụng là công cụ bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy; đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Wave Alpha màu xanh ngọc - đen, không gắn biển kiểm soát, đã qua sử dụng, số khung 194984, số máy 5195174 (có giấy tờ đăng ký xe kèm theo) là phương tiện phạm tội. Trong quá trình giải quyết vụ án, xác định được là tài sản chung của bị cáo và vợ là Trương Thị S, chị S không biết bị cáo V sử dụng xe mô tô trên làm phương tiện phạm tội nên cần tịch thu ½ giá trị chiếc xe mô tô và trả lại ½ giá trị chiếc xe mô tô trên cho chị S; đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu xanh, số IMEI1: 866155064168839, số IMEI2: 866155064168821 thu

giữ của bị cáo V do không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo;

[8] Về án phí: Bị cáo Mạ Văn V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, bị cáo có đơn đề nghị miễn giảm án phí, trong đơn thể hiện, các bị cáo đang sinh sống tại vùng kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn. Do đó, bị cáo được miễn án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩ vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và điều luật áp dụng: Tuyên bố bị cáo Mạ Văn V phạm "*Tội vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm*".

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 244, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Mạ Văn V 15 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 24/5/2024;

Giao bị cáo Mạ Văn V cho Ủy ban nhân dân xã M, huyện H, tỉnh Cao Bằng giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo V.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 02 chiếc bẫy sắt bằng kim loại, đã hoen gỉ, có đầu nối bằng xích, đã qua sử dụng; 01 bao tải dứa màu vàng, đã qua sử dụng;

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước: ½ giá trị chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave Alpha màu xanh ngọc - đen; không gắn biển kiểm soát, đã qua sử dụng, số khung 194984, số máy 5195174 (có giấy tờ đăng ký xe kèm theo), bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội;

- Trả lại cho bị cáo V 01 (một) phong bì nguyên niêm phong, mặt trước phong bì nguyên niêm phong, mặt trước phong bì ghi: "Điện thoại di động tạm giữ của Mạ

Văn V, nhãn hiệu OPPO, màu xanh, số IMEI1: 866155064168839, số IMEI2: 866155064168821" do không liên quan đến hành vi phạm tội.

- Trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Trương Thị S, sinh năm 1982; trú tại: xóm R, xã M, huyện H, tỉnh Cao Bằng: ½ giá trị chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave Alpha màu xanh ngọc - đen; không gắn biển kiểm soát, đã qua sử dụng, số khung 194984, số máy 5195174.

Xác nhận số vật chứng trên đã chuyển sang cơ quan Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Trùng Khánh tại biên bản giao, nhận vật chứng ngày 03/5/2024.

4. Về án phí: áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Mạ Văn V được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ. /.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp;
- VKSND huyện;
- Công an huyện; Nhà tạm giữ CATK;
- Chi cục THADS huyện;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- UBND xã M, huyện H (Bằng T/B)
- Lưu HS vụ án;
- Lưu án văn.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bế Thị Thùy Linh